

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 09 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn P, sinh năm 1996 tại huyện M, tỉnh S.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P và bà Hà Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, giam từ ngày 30/11/2017 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 30/11/2017 Lò Văn P đi bộ từ lán nương nhà Lò Văn P thuộc bản C, xã C, huyện M đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận bản P, xã C, huyện M mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân nghiện hút, thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi, thỏa thuận P đã mua được của người phụ nữ đó 01 gói hêrôin được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Hêrôin P vào bụi cây ven đường lấy 01 ít Hêrôin ra sử dụng, số Hêrôin còn lại P gói vào như cũ rồi cầm trong lòng bàn tay trái

đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực bản P, xã C, huyện M thì gặp Tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập đang làm nhiệm vụ, Tổ công tác yêu cầu P dừng lại để kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ gói Hêrôin P đang cầm trong lòng bàn tay trái và P khai nhận mục đích cất giấu Hêrôin để sử dụng cho bản thân nghiện hút chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng là 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh nilon màu trắng và tạm giữ của Lò Văn P 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280.

Ngày 01/12/2017 Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La đã ra quyết định khởi tố vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã quyết định chuyển vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy do Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La khởi tố đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mộc Châu.

Cùng ngày 01/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 – Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định số cục bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Lò Văn P được trọng lượng 0,18 gam. Lấy 0,1 gam làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (Khối lượng) của mẫu giám định là bao nhiêu, mẫu ký hiệu “P”.

Tại kết luận giám định số 71/KLMT ngày 13/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ *Mẫu vật gửi giám định ký hiệu P là chất ma túy; loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,10gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,18 gam; loại chất Heroin*”.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSMC ngày 31/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Lò Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 18 đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, kèm 01 sim vinaphone, để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Hê rô in và vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ, ngày 30/11/2017; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/11/2017 bị cáo Lò Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam Hêrôin để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, nay là điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Do đó, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, do đó cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, kèm 01 sim vinaphone đã thu giữ của bị cáo, cần tuyên tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,40 gam Hê rô in và vỏ gói niêm phong ban đầu, là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do bị cáo không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, do đó không đề cập đến việc xử lý.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, kèm 01 sim vinaphone, để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Hê rô in và vỏ gói niêm phong ban đầu.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Hải Oanh